

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là vùng trên cửa sổ File Explorer, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Thanh tác vụ

☐ True

☐ False

2. Bảng chọn các thẻ lệnh

☐ True

☐ False

3. Biểu tượng các ổ đĩa

☐ True

☐ False

4. Nút điều khiển cửa sổ

☐ True

☐ False

5. Các tập tin hệ thống

☐ True

☐ False

Đối với mỗi phát biểu liên quan đến tập tin, em hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False) với mỗi phát biểu sau:

1. Tên của tập tin không dài quá 255 kí tự.

☐ True

☐ False

2. Em có thể dùng kí tự * để đặt tên cho tập tin.

☐ True

☐ False

3. Tên của tập tin không cần ngắn gọn.

☐ True

☐ False

4. Tên của tập tin gồm hai phần: Phần tên và phần mở rộng cách nhau bởi dấu chấm.

☐ True

☐ False

5. Phần mở rộng của tập tin giúp xác định chương trình dùng để mở.

☐ True

☐ False

Em hãy ghép nối với lựa chọn tương ứng.

(1) Tập tin

● không dài hơn 255 kí tự.

(2) Đặt tên cho tập tin

● là các kí tự không sử dụng khi đặt tên cho tập tin.

(3) / \ " ? < > | :

● giúp nhận biết được kiểu tập tin và xác định được chương trình phù hợp để mở.

(4) Độ dài tên của tập tin

● là sản phẩm em tạo ra từ một chương trình phần mềm.

(5) Phần mở rộng của tên

● để dễ phân loại và tìm kiếm.

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là thao tác đúng để xóa thư mục Pet health, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Nhấp chuột trái vào thư mục Pet health → Nhấn Delete trên bàn phím

☐ True

☐ False

2. Nhấp chuột trái vào thư mục Pet health → Chọn Delete

☐ True

☐ False

3. Nhấp chuột phải vào thư mục Pet health → Chọn Delete

☐ True

☐ False

4. Nhấp chuột vào thư mục Pet health → Chọn Delete

☐ True

☐ False

5. Nhấp chuột phải → Chọn Delete

☐ True

☐ False

Em hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False) đối với mỗi phát biểu liên quan đến thư mục và tập tin:

1. Thư mục được sắp xếp theo dạng cây, được gọi là cây thư mục.

☐ True

☐ False

2. Thư mục dùng để quản lý và sắp xếp tập tin.

☐ True

☐ False

3. Thư mục gốc có thể nằm trong thư mục khác.

☐ True

☐ False

4. Để xóa thư mục, em dùng lệnh Rename.

☐ True

☐ False

5. Phím F2 có tác dụng đổi tên thư mục.

☐ True

☐ False

6. Để chọn cùng lúc nhiều tập tin hay thư mục không liền kề nhau em nhấn giữ phím Ctrl.

☐ True

☐ False

Em hãy ghép nối từng khái niệm với các dạng thư mục tương ứng.

(1) Thư mục	●	●	là thư mục không chứa bất kì tập tin hay thư mục con nào.
(2) Thư mục cha	●	●	là thư mục nằm ngoài cùng (Cấp ổ đĩa).
(3) Thư mục con	●	●	là thư mục nằm trong thư mục khác.
(4) Thư mục gốc	●	●	là thư mục chứa thư mục khác.
(5) Thư mục rỗng	●	●	là một dạng tập tin đặc biệt có công dụng như là một ngăn chứa, được dùng trong việc quản lí và sắp xếp các tập tin.

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là là thiết bị di động, chọn Sai (False) nếu không phải.

- | | | |
|---------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| 1. Chuột có dây | ☐ True | ☐ False |
| 2. Điện thoại thông minh (Smartphone) | ☐ True | ☐ False |
| 3. Máy tính bảng (Tablet) | ☐ True | ☐ False |
| 4. Máy tính để bàn | ☐ True | ☐ False |

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là phát biểu đúng về Internet, chọn Sai (False) nếu không phải.

- | | | |
|---|----------------------------|-----------------------------|
| 1. Internet là Wi-Fi. | ☐ True | ☐ False |
| 2. Internet là mạng máy tính toàn cầu. | ☐ True | ☐ False |
| 3. Internet là hệ thống các máy tính ở khắp nơi trên toàn thế giới được kết nối với nhau để chia sẻ (truyền và nhận) thông tin. | ☐ True | ☐ False |

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là thiết bị có thể kết nối với Internet, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Máy tính để bàn (Desktop Computer)

☐ True

☐ False

2. Điện thoại thông minh (Smartphone)

☐ True

☐ False

3. Máy tính xách tay (Laptop Computer)

☐ True

☐ False

4. Máy tính Bảng (Tablet)

☐ True

☐ False

5. Chuột máy tính không dây (Wireless Mouse)

☐ True

☐ False

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là là thiết bị mạng, chọn Sai (False) nếu không phải.



1. A

☐ True

☐ False

2. B

☐ True

☐ False

3. C

☐ True

☐ False

4. D

☐ True

☐ False

Em hãy lựa chọn Đúng (True) hoặc Sai (False) với các phát biểu sau:

1. Hệ thống các điện thoại được kết nối với nhau để truyền và nhận thông tin được gọi là mạng điện thoại.

☐ True

☐ False

2. Hệ thống các máy tính được kết nối với nhau để truyền và nhận thông tin được gọi là mạng máy tính.

☐ True

☐ False

3. Mạng là hệ thống các thiết bị kĩ thuật số được đặt tại vị trí gần nhau.

☐ True

☐ False

4. Mạng là hệ thống kết nối các thiết bị kĩ thuật số để chia sẻ (truyền và nhận) thông tin.

☐ True

☐ False

Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là mô tả những rủi ro của việc đăng một hình ảnh cá nhân trực tuyến, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Chúng sẽ chiếm toàn bộ không gian lưu trữ của em trên mạng.

☐ True

☐ False

2. Những bức ảnh vô tình có thể tiết lộ thông tin cá nhân cho người lạ.

☐ True

☐ False

3. Rất khó để loại bỏ hoàn toàn hình ảnh khi đã được đăng trực tuyến.

☐ True

☐ False

4. Nếu máy tính bị treo trong quá trình gửi, có thể làm hỏng ổ đĩa cứng của em.

☐ True

☐ False

Khi em đang sử dụng máy tính, xuất hiện một thông báo yêu cầu nhập số điện thoại để nhận tiền trúng thưởng. Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là hành động nên làm khi gặp tình huống trên, chọn Sai (False) nếu không phải.

1. Nhập số điện thoại và tiếp tục làm theo hướng dẫn

☐ True

☐ False

2. Không nhập số điện thoại và tắt thông báo

☐ True

☐ False

3. Hỏi ý kiến của ba mẹ

☐ True

☐ False